

Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ

*C, ngày 12 tháng 05 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2020/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị T.T.A.C, sinh năm: 1997  
Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã CB, thành phố C, tỉnh K.

- Bị đơn: Anh L.H.N, sinh năm: 1994  
Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường CT, thành phố C, tỉnh K.  
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T.T.A.C và anh Lê Hữu Nhơn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T.T.A.C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lê Nhật Anh, sinh ngày: 17/11/2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị T.T.A.C và anh L.H.N là anh L.H.N không phải cấp dưỡng nuôi con.

\* Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị T.T.A.C và anh L.H.N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí: Chị T.T.A.C tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về: “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000866 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh K.

Hoàn lại cho chị T.T.A.C 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
  - TAND tỉnh K;
  - VKSND TP. C;
  - Chi cục THADS TP. C;
  - UBND phường CT
- (Giấy CNKH số: 49 ngày 24/5/2016);
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Xuân Oanh**